

Bản án số: 11/2020/HS-PT
Ngày 19 - 02- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Hưng.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thành Long và bà Vũ Thị Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/TLPT-HS ngày 30/12/2019 đối với bị cáo Ngô Thị N do có kháng cáo của bị cáo N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Ngô Thị N, sinh năm 1988, tại thị xã M, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn D, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q và bà Trần Thị L; có chồng: Kiều Quang H và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Bị hại không kháng cáo:** Chị Hồ Thị H1 (tên gọi khác là M), sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khố 1, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, trong một vụ án khác (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ chồng là anh Kiều Quang H có mối quan hệ tình cảm với chị Hồ Thị H1, nên sáng ngày 24/4/2019, Ngô Thị N rủ bạn là Hoàng Thị T, đánh ghen chị H1 để cảnh cáo, T đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N bảo T ngồi tại

sân bóng “Tú Nam” chờ chị H1 đi chơi cùng anh H về, còn N đi vào khu chợ Bao Bì thuộc thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên mua 01 chiếc kéo, mục đích để cắt tóc và quần áo của chị H1. Đến chợ Bao bì, N nhìn thấy anh H và chị H1 đang ngồi ăn với nhau. N gọi điện cho T bảo đi taxi ra đón N để theo dõi anh H và chị H1. T gọi taxi thì có 01 nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ ngồi trong quán nước xin đi cùng, T đồng ý. N, T và nam thanh niên này ngồi cùng 01 xe taxi đi theo sau xe ô tô của anh H chở chị H. Trên xe taxi, N đưa cho T chiếc kéo và bảo T cắt tóc và quần áo của chị H. Khi tới khu nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1961 ở thôn Liêu Thượng, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, chị H1 xuống xe một mình đi vào phòng trọ số 202 của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1999, trú tại xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (chị H2 là bạn chị H1) đang thuê ở. N, T và Nam thanh niên đi vào trong phòng trọ số 202 thấy trong phòng có chị H1 và chị H2 đang ngồi trên sàn phòng trọ gọt hoa quả, Nam thanh niên liền thu con dao chị H1 đang cầm gọt hoa quả và điện thoại của chị H1, chị H2 mục đích không để chị H1, chị H2 điện thoại cho anh H, rồi đứng ở cửa ra vào canh tròng, T cầm bình xịt hơi cay (của mình mang theo từ trước) xịt vào mặt chị H1. Tiếp theo, T và N dùng tay, chân đánh, tát chị H1. T dùng kéo cắt tóc chị H1. Sau đó N dùng tay kéo chiếc váy chị H1 đang mặc lên đến cổ, để lộ mái tóc chị H1 bị cắt nham nhở và cơ thể chị H1. Lúc này N mở điện thoại nhãn hiệu Samsung của N đăng nhập vào tài khoản facebook cá nhân của Nụ có tên “Cỏ xanh” sử dụng ứng dụng “Livetream” quay video và phát trực tiếp trên mạng xã hội hình ảnh chị H1 đang bị kéo váy lên đến cổ. N tiếp tục bảo chị T cởi áo lót và quần lót chị H1 đang mặc trên người, mục đích lột hết quần áo trên người chị H1 ra rồi N và T tiếp tục xông vào dùng tay chân, đánh, tát và chửi bới, đe dọa không cho chị H1 được tiếp tục qua lại với chồng N nữa làm chị H1 hoảng sợ phải chui vào trong gầm giường thì T cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt chị H1 một lần nữa, N, T dừng lại, Nam thanh niên vút trả lại chiếc điện thoại cho chị H1, chị H2. Sau đó N, T và Nam thanh niên rời khỏi khu trọ bắt taxi quay về quán nước “Tú Nam”, khi ngồi trên xe taxi, N nói cho T biết việc vừa phát trực tiếp đoạn video đánh ghen trên mạng xã hội Facebook thì T mới biết và bảo N gỡ xuống. Trước khi gỡ đoạn video đã phát trực tiếp trên mạng xã hội Facebook, N đã dùng điện thoại Samsung màu vàng của mình quay lại đoạn video vừa phát, sau đó bật Bluetooth chuyển đoạn video này từ điện thoại Samsung sang điện thoại OPPO màu đỏ. Đến quán nước sân bóng “Tú Nam”, Nụ một mình về nhà lấy tiền rồi quay lại quán nước đưa 2.000.000 đồng cho Nam thanh niên đi cùng, người này cầm tiền rồi bỏ đi, còn N và T đi về phòng trọ của T.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, chị H1 đã trình báo Công an huyện Yên Mỹ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích và giám định tâm thần đối với chị Hồ Thị H1, nhưng chị H1 từ chối đi giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Ngày 20/5/2019, chị Hồ Thị H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xử lý các đối tượng N, T và Nam thanh niên đi cùng theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ việc, Hoàng Thị T đã gặp chị H1 xin lỗi và bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chị H1. Ngày 13/8/2019, chị H1 có đơn xin rút đơn đề nghị khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Thị T. Ngoài ra chị H1 không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam thanh niên đi cùng N và T: Kết quả điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ, danh tính của Nam thanh niên đã cùng với N và T đánh ghen chị H1, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện yên Mỹ tách ra để tiếp tục điều tra, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã quyết định: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị N 06 tháng tù về Tội làm nhục người khác.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, bị cáo Ngô Thị N kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội, trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, lao động cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Thị N 06 tháng tù về Tội làm nhục người khác, theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị, nên tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo N. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Ngô Thị N kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Thị N nhận tội và khai báo thành khẩn. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị T, lời khai của người làm chứng là chị Nguyễn Thị H2, đồng thời phù hợp khách quan với biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng thu giữ tại hiện trường và các dấu vết trên cơ thể chị H1, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/4/2019 tại phòng trọ số 202 của gia đình ông Nguyễn Duy K ở thôn Liêu Thượng, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, N, T và 01 nam thanh niên (chưa xác định danh tính) đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh, xit hơi cay, cắt tóc, lột váy, lột quần áo lót chị H1, đồng thời N dùng điện thoại di động quay và phát trực tiếp cảnh đánh ghen nêu trên lên mạng xã hội Facebook để nhằm mục đích bôi nhọ chị H1 trước nhiều người. Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị N về Tội làm nhục người khác, theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Thị N. Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thị N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến thân thể, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Ngô Thị N 06 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật và trách nhiệm của bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội của bản thân. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên bị cáo Ngô Thị N được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo N có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội để giáo dục mà chỉ cần xử bị cáo mức phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Do vậy, kháng cáo của Ngô Thị N có căn cứ chấp nhận để sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự, vẫn đảm bảo tính nghiêm minh và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Ngô Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thị N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên như sau:

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 155; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Ngô Thị N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, về Tội làm nhục người khác, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 19/02/2020.

Giao bị cáo Ngô Thị N cho Ủy ban nhân xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự số: 41/2019/QH14.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Ngô Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Yên Mỹ;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

Nguyễn Tuấn Hưng